|  |  |
| --- | --- |
| KHO BẠC NHÀ NƯỚC **KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC VII**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Phụ lục 02****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |

**DANH MỤC**

**Báo cáo tài chính của đơn vị gửi Kho bạc Nhà nước**

*(Kèm theo Công văn số: /KBVII-KTNN ngày / /2025)*

**1. Danh mục báo cáo tài chính của các đơn vị dự toán cấp I không có đơn vị kế toán trực thuộc:**

Theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 và Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính: *Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không có đơn vị kế toán trực thuộc lập Báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; Báo cáo bổ sung thông tin tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 99/2018/TT-BTC ngày 01/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập báo cáo tài chính tổng hợp của đơn vị kế toán nhà nước là đơn vị kế toán cấp trên; Báo cáo cung cấp thông tin tài chính theo* *Mẫu số C03/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính nhằm thuyết minh chi tiết số liệu tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trình bày trên Báo cáo tài chính của đơn vị, cụ thể gồm các báo cáo sau:*

***1.1. Hệ thống Báo cáo tài chính theo Phụ lục 04 kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC***

- Báo cáo tình hình tài chính, mẫu số B01/BCTC;

- Báo cáo kết quả hoạt động, mẫu số B02/BCTC;

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (theo phương pháp trực tiếp), mẫu số B03a/BCTC hoặc Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (theo phương pháp gián tiếp), mẫu số B03b/BCTC;

- Thuyết minh báo cáo tài chính, mẫu số B04/BCTC;

***1.2. Báo cáo theo Thông tư 99/2018/TT-BTC:*** Báo cáo bổ sung thông tin tài chính, mẫu số B01/BSTT.

***1.3. Báo cáo theo Thông tư 39/2021/TT-BTC:*** Báo cáo về việc cung cấp thông tin tài chính, mẫu số C03/CCTT.

**2. Danh mục báo cáo tài chính của các đơn vị dự toán cấp I có đơn vị kế toán trực thuộc:**

Theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 và Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính: *Trường hợp đơn vị dự toán cấp I có đơn vị kế toán trực thuộc lập Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo bổ sung thông tin tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 99/2018/TT-BTC ngày 01/11/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập báo cáo tài chính tổng hợp của đơn vị kế toán nhà nước là đơn vị kế toán cấp trên; Báo cáo cung cấp thông tin tài chính theo* *Mẫu số C03/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính nhằm thuyết minh chi tiết số liệu tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp của đơn vị, cụ thể gồm các báo cáo sau:*

***2.1. Hệ thống Báo cáo tài chính theo Phụ lục 01 và Phụ lục 03 kèm theo Thông tư 99/2018/TT-BTC:***

- Báo cáo tình hình tài chính tổng hợp, mẫu số B01/BCTC-TH;

- Báo cáo kết quả hoạt động tổng hợp, mẫu số B02/BCTC-TH;

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (theo phương pháp gián tiếp), mẫu số B03/BCTC-TH;

- Thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp, mẫu số B04/BCTC-TH;

- Báo cáo bổ sung thông tin tài chính, mẫu số B01/BSTT.

***2.2. Báo cáo theo Thông tư 39/2021/TT-BTC:*** Báo cáo về việc cung cấp thông tin tài chính, mẫu số C03/CCTT.

**3. Đối với các Ban Quản lý dự án:**

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 5 Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 và Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính: *Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực lập Báo cáo tài chính hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp/hợp nhất theo hướng dẫn tại Thông tư số 79/2019/TT-BTC ngày 14/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán nhà nước áp dụng cho ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công; Báo cáo cung cấp thông tin tài chính theo Mẫu số C03/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính nhằm thuyết minh chi tiết số liệu tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trình bày trên Báo cáo tài chính của đơn vị, cụ thể gồm các báo cáo sau:*

***3.1. Hệ thống Báo cáo tài chính theo Thông tư 79/2019/TT-BTC:***

 - Báo cáo tình hình tài chính, mẫu số B01/BCTC-CĐT;

 - Báo cáo kết quả hoạt động tài chính, mẫu số B02/BCTC-CĐT;

 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (theo phương pháp trực tiếp), mẫu số B03a/BCTC-CĐT hoặc Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (theo phương pháp gián tiếp), mẫu số B03b/BCTC-CĐT;

 - Thuyết minh báo cáo tài chính, mẫu số B04/BCTC-CĐT;

***3.2. Báo cáo theo Thông tư 39/2021/TT-BTC:*** Báo cáo về việc cung cấp thông tin tài chính, mẫu số C03/CCTT.

**4. Đối với UBND cấp xã:**

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 và Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính: *Ủy ban nhân dân cấp xã lập Báo cáo tài chính theo hướng dẫn tại Thông tư số 70/2019/TT-BTC ngày 03/10/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách và tài chính xã; Báo cáo cung cấp thông tin tài chính theo Mẫu số C03/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính nhằm thuyết minh chi tiết số liệu tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trình bày trên Báo cáo tài chính của đơn vị, cụ thể gồm các báo cáo sau:*

***4.1. Báo cáo theo Thông tư 70/2019/TT-BTC:*** Báo cáo tài chính, mẫu số B01-X.

***4.2. Báo cáo theo Thông tư 39/2021/TT-BTC:*** Báo cáo về việc cung cấp thông tin tài chính, mẫu số C03/CCTT.

**5. Các Sở, ban, ngành được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng và tài sản cố định đặc thù.**

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 và Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính:

- Các Sở, ban, ngành được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng gửi KBNN báo cáo cung cấp thông tin tài chính về tài sản kết cấu hạ tầng được giao quản lý, mẫu số C02/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính.

- Các Sở, ban, ngành được giao quản lý tài sản cố định đặc thù (bao gồm: cổ vật, hiện vật trưng bày trong bảo tàng, lăng tẩm, di tích lịch sử - văn hóa) gửi KBNN báo cáo cung cấp thông tin tài chính về tài sản cố định đặc thù được giao quản lý, mẫu số C04/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính.

**6. Đối với Cơ quan Thuế, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện:**

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 và Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính: Cơ quan Thuế, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi KBNN nơi giao dịch các loại báo cáo sau:

**- Cơ quan Thuế:** Báo cáo được lập theo hướng dẫn tại Chế độ kế toán nghiệp vụ thuế nội địa phản ánh các thông tin về: thu thuế, phí, lệ phí và thu nội địa khác phát sinh trong năm báo cáo; tiền, phải thu, phải trả tại thời điểm kết thúc năm báo cáo liên quan đến nghiệp vụ thu thuế và các khoản thu nội địa khác giao cơ quan Thuế quản lý theo hướng dẫn của Tổng Cục Thuế.

**- Sở Tài chính:** Báo cáo về việc cung cấp thông tin tài chính, mẫu số C01/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính phản ánh thông tin vốn của nhà nước tại các doanh nghiệp, ngân hàng và các tổ chức tài chính khác do địa phương quản lý; thông tin nợ chính quyền địa phương; thông tin tài sản kết cấu hạ tầng được giao quản lý (nếu có). Đối với Báo cáo tài chính của cơ quan Sở Tài chính (chi tiêu nội bộ của đơn vị) thực hiện gửi các loại báo cáo như đơn vị dự toán cấp I không có đơn vị kế toán trực thuộc.

**- Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện:** Đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo, giao các phòng chuyên môn của huyện thực hiện lập và tổng hợp số liệu toàn địa bàn huyện các báo cáo gồm: Báo cáo cung cấp thông tin tài chính về tài sản kết cấu hạ tầng được giao quản lý trên địa bàn (bao gồm cả cấp xã), mẫu số C02/CCTT và Báo cáo cung cấp thông tin tài chính về tài sản cố định đặc thù được giao quản lý tại huyện (bao gồm cả cấp xã), mẫu số C04/CCTT ban hành kèm theo Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính gửi KBNN nơi giao dịch để tổng hợp.

*\* Lưu ý: Các đơn vị dự toán cấp I bị chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình, giải thể, chấm dứt hoạt động trong năm tài chính 2024 không phải gửi Báo cáo CCTTTC cho KBNN. Các đơn vị mới sau khi chia, tách, hợp nhất có trách nhiệm lập Báo cáo CCTTTC gửi KBNN theo quy định.*